TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 333/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (A); Địa chỉ trụ sở: số B L, Phường G, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám đốc A.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Toàn V: Bà Trần Thị Hồng G, Giám đốc A chi nhánh C1 theo văn bản ủy quyền số: 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc A.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Hồng G: Ông Trần Trọng K, Phó Giám đốc A chi nhánh C1 theo văn bản ủy quyền số: 35/UQ-NHN$_O$.CNg-TH ngày 22/7/2025 của Giám đốc A chi nhánh C1; Địa chỉ: số G Khóm Mỹ C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị C, sinh ngày 01/01/1967; Cư trú: ấp G, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/01/1967.

2. Anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1992.

3. Anh Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1998.

4. Anh Nguyễn Hải T3, sinh năm 2005

Cùng cư trú: ấp G, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Trọng K là người đại diện của nguyên đơn và bà Lê Thị C là bị đơn, ông Nguyễn Minh T, anh Nguyễn Minh T1, anh Nguyễn Hữu T2, anh Nguyễn Hải T3 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận như sau:

Bà Lê Thị C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N (A) tổng số tiền vay vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 21/8/2025 là 574.514.062 đồng. Trong đó, tiền vay vốn gốc là 465.000.000 đồng, tiền lãi là 109.514.062 đồng (tiền lãi trong hạn 94.401.370 đồng, tiền lãi quá hạn là 5.232.877 đồng, tiền lãi chậm trả là 9.879.815 đồng).

Về thời hạn và phương thức trả tiền: Ông Trần Trọng K và bà Lê Thị C tự nguyện thỏa thuận do Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 22 tháng 08 năm 2025, bà Lê Thị C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7408LAV202303606 ngày 09/08/2023 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng N.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay trong từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bà Lê Thị C không trả được toàn bộ số nợ thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 462/HĐTC ngày 06/11/2018 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 462.1/PLHĐTCTS ngày 19/05/2022là các tài sản gồm:

- Thửa đất số 981, diện tích 1.965m^2, đất nuôi trồng thủy sản, tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ ông Nguyễn Minh T đứng tên quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 329783 ngày 25/06/2012.

- Thửa đất số 982, diện tích 1.280m^2, đất nuôi trồng thủy sản, tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ ông Nguyễn Minh T chỉnh lý biến động đứng tên quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 378903 ngày 09/06/1996.

- Thửa đất số 983, diện tích 1.780m^2, đất chuyên trồng lúa nước, tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ ông Nguyễn Minh T chỉnh lý biến động đứng tên quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 302921 ngày 22/04/2013.

- Thửa đất số 2310, diện tích 5.042m^2, đất nuôi trồng thủy sản, tờ bản đồ số 7

tọa lạc tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ ông Nguyễn Minh T đứng tên quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 329782 ngày 25/06/2012.

Về chi phí tố tụng: Buộc bà Lê Thị C phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* nộp tại cơ quan thi hành án dân sự. Ngân hàng N đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng nên Ngân hàng N được nhận lại số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* sau khi cơ quan thi hành án dân sự thu của bà Lê Thị C rồi giao lại cho Ngân hàng N.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị C phải chịu 13.490.281 đồng *(Mười ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng hai trăm tám mươi mốt đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.992.326 đồng *(Mười hai triệu chín trăm chín mươi hai nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng)* theo biên lai thu tiền số 0011809 ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 – Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mộng Tiền